

Số: 48 /TB-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Võ Văn Phi tại Hội nghị
tổng kết năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022
ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Ngày 21/01/2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Hội nghị tổng kết năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022 ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Võ Văn Phi tham dự và chỉ đạo Hội nghị; tham dự Hội nghị cùng có: Tập thể Ban Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; lãnh đạo, đại diện các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai; lãnh đạo, đại diện UBND các huyện, thành phố và Phòng Nông nghiệp (kinh tế) các huyện thành phố Long Khánh và Biên Hòa; Hội thủy lợi tỉnh, Hiệp hội Gõ và Thủ công mỹ nghệ tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai cùng tham gia và đưa tin.

Sau khi nghe Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022; báo cáo tham luận của các địa phương, đơn vị; ý kiến tham gia thảo luận của các đại biểu tham dự. Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Võ Văn Phi kết luận, chỉ đạo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2021, ngành Nông nghiệp phải đối mặt với nhiều khó khăn, nhất là tác động của đợt dịch COVID-19 lần thứ 4 đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất, lưu thông, tiêu thụ hàng hóa nông sản trên địa bàn tỉnh. Song, ngành đã bám sát chỉ đạo của tỉnh, bám sát thực tiễn, phối hợp đồng bộ với các ngành, các cấp triển khai quyết liệt các giải pháp cùng với sự năng động, sáng tạo của các thành phần kinh tế vượt qua khó khăn thách thức, tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng, nổi bật như: Duy trì tốc độ tăng trưởng GRDP nông lâm thủy sản **3,01%**, cao hơn bình quân chung cả nước và là một trong hai địa phương có tốc độ tăng trưởng cao nhất Khu vực Đông Nam Bộ, đóng góp 10,56% giá trị trong tổng GRDP toàn tỉnh; 3/6 chỉ tiêu chủ yếu của ngành vượt mục tiêu kế hoạch (81,95% hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch, vượt 0,45%; 14 xã nông thôn mới nâng cao và 04 xã nông thôn mới kiểu mẫu, vượt 02 xã nông thôn mới nâng cao và 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu; 55 sản phẩm OCOP được chứng nhận 03 sao trở lên, vượt 05 sản phẩm); kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông lâm thủy sản chủ lực của tỉnh đạt 2,744 tỷ USD, tăng 8,7% so với cùng

kỳ. Đặc biệt xuất khẩu gỗ và sản phẩm đồ gỗ đạt mức kỷ lục với gần 1,86 tỷ USD; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được chú trọng và ngày càng phổ biến, cơ cấu ngành tiếp tục chuyển dịch theo hướng hiệu quả, bền vững (*có thêm 746 ha cây trồng áp dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm; 313 ha cây trồng được chứng nhận sản xuất an toàn; chứng nhận 01 cây đầu dòng, chuyển hóa 2.642 ha rừng trồng keo lai sang kinh doanh gỗ lớn; hoàn thiện 15 hồ sơ nhãn hiệu hàng hóa đối với sản phẩm OCOP;...*); các hình thức tổ chức sản xuất tiếp tục đổi mới, phát triển về số lượng, chất lượng (*hình thành 48 chuỗi liên kết, 36 doanh nghiệp nông nghiệp và 12 HTX nông nghiệp được thành lập mới*); không phát sinh dịch bệnh trên gia cầm, thủy sản, dịch bệnh trên gia súc có phát sinh nhưng được kiểm soát tốt; công tác quản lý bảo vệ rừng được tăng cường, do đó không xảy ra tình trạng cháy rừng, 7/9 phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt; ngành đã triển khai nhiều giải pháp sáng tạo để tháo gỡ khó khăn trong khâu sản xuất, lưu thông và tiêu thụ nông sản trong bối cảnh dịch Covid, tiêu biểu như: Chương trình “*Nông nghiệp Đồng Nai đoàn kết, chia sẻ phòng chống dịch*”, thiết lập đường dây nóng kết nối, tiêu thụ nông sản; tăng cường công tác duy tu bảo dưỡng, đầu tư mới các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn, hoàn thành và đưa vào sử dụng 6 công trình thủy lợi, 01 công trình cấp nước sạch nông thôn; công tác cải cách hành chính được tập trung thực hiện, có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt là việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (*đơn giản 12/102 thủ tục hành chính, vượt 1,76% so với kế hoạch*), cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (*đạt 90,2%*), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh biểu dương trong triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và xếp thứ 2 toàn tỉnh về Chỉ số cải cách hành chính năm 2021; ngành kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế chính sách, chương trình, kế hoạch trên từng lĩnh vực thực hiện mục tiêu của ngành giai đoạn 2021 – 2025 (*12 cơ chế chính sách; 03 chỉ thị; 31 chương trình, đề án*). Lãnh đạo UBND tỉnh ghi nhận những cố gắng, vượt khó, đồng thời biểu dương những thành tích đạt được của Ngành trong năm 2021 vừa qua.

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế như: Quy mô sản xuất vẫn còn nhỏ lẻ, chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân; sản lượng nông sản đáp ứng nhu cầu phục vụ công nghiệp chế biến và thị trường xuất khẩu chưa nhiều; công tác kê khai, báo cáo định kỳ chăn nuôi vẫn còn một số địa phương chưa làm tốt; việc kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp còn khó khăn, chưa tạo sự thay đổi cơ bản về chất của nền sản xuất hàng hóa, chưa tạo sự dẫn dắt, bứt phá nền nông nghiệp của tỉnh; việc công khai minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc còn hạn chế;...

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2022

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021 – 2025. Phát huy tinh thần sáng tạo, vượt khó, bứt phá vươn lên. Ngoài những giải pháp được đề xuất tại

báo cáo của ngành, đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương cần tập trung phối hợp triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, dự án cụ thể để đẩy mạnh việc ứng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nông nghiệp. Trong đó, tập trung vào các lĩnh vực sau: (i) quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; (ii) quản lý chăn nuôi và dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; thủy sản; (iii) quảng bá và thúc đẩy tiêu thụ nông sản, đặc biệt là đưa các sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử; (iv) phòng chống lụt bão, hạn hán, xâm nhập mặn, tìm kiếm cứu nạn, bảo vệ hồ đập và các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai; (v) xây dựng xã nông thôn mới thông minh; (vi) quản lý các cơ sở cung ứng vật tư đầu vào trong lĩnh vực nông nghiệp; (vii) tuyên truyền hướng dẫn người dân ghi chép và lưu trữ các thông tin về quy trình sản xuất thông qua nhật ký điện tử; (viii) xây dựng mã số vùng trồng, mã số vùng nuôi, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản.

- Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành: (i) Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2022 (*lưu ý: tổ chức họp hội đồng thẩm định tỉnh 02 đợt/năm*); (ii) Quyết định giao chỉ tiêu cho các địa phương về số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, khu dân cư kiểu mẫu năm 2022; (iii) Chương trình xây dựng nông thôn mới và các Bộ tiêu chí nông thôn mới của tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 sau khi Trung ương ban hành; (iv) rà soát, lựa chọn các xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu lên xã nông thôn mới thông minh.

- Tăng cường sự trao đổi, phối hợp thường xuyên với các các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về nông nghiệp, nông thôn. Nhất là việc phối hợp đồng bộ trong việc triển khai các cơ chế chính sách, chương trình, đề án, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đảm bảo nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả. Làm tốt vai trò của ngành trong việc dẫn dắt các nguồn lực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển vùng sản xuất tập trung.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất, như: Nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; công nghiệp chế biến sâu nông sản và quy định về việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật (*Nhà kho, khu vực sơ chế đóng gói nông sản*) phục vụ sản xuất nông nghiệp tại các vùng sản xuất tập trung; hỗ trợ phát triển xây dựng mã số vùng trồng, chỉ dẫn địa lý; thu hút, ưu đãi hỗ trợ đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;...đảm bảo phù hợp quy định và tình hình thực tế của tỉnh.

- Triển khai các giải pháp phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, tập trung vào nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm lâm nghiệp. Xây dựng các mô hình thí điểm phát triển kinh tế lâm nghiệp dưới tán rừng; kịp thời tham mưu tháo gỡ các khó khăn để thu hút đầu tư xây dựng các

dự án du lịch, sinh thái nghỉ dưỡng rừng; xây dựng các vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng bền vững để phục vụ xuất khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, địa phương rà soát, nắm bắt các khó khăn vướng mắc các doanh nghiệp, hợp tác xã, câu lạc bộ - tổ hợp tác, trang trại trong lĩnh vực nông nghiệp, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, gắn việc thành lập mới hợp tác xã với xây dựng chuỗi liên kết, thể hiện vai trò trung tâm của hợp tác xã trong việc kết nối giữa doanh nghiệp và người nông dân.

2. Các Sở, ban, ngành của tỉnh

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các ngành, địa phương liên quan rà soát đề xuất, tham mưu UBND tỉnh ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công để đầu tư kết cấu hạ tầng các vùng sản xuất, nhất là: Hạ tầng thủy lợi, giao thông nội đồng; điện trung thế phục vụ sản xuất; kho bãi bảo quản, sơ chế nông sản; phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, địa phương rà soát, cập nhật, bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Đồng thời đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, chế biến sâu nông lâm thủy sản.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương: Tham mưu chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư 02 Cụm công nghiệp chế biến sâu nông sản trên địa bàn xã Phú Túc huyện Định Quán và xã Long Giao huyện Cẩm Mỹ; thực hiện tốt công tác phân tích, thông tin và dự báo thị trường tiêu thụ nông sản, đẩy mạnh việc kết nối, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp lên sàn Thương mại điện tử của tỉnh.

c) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách về hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó chú trọng với công tác đào tạo nghề trong lĩnh vực nông nghiệp.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương nghiên cứu tham mưu tỉnh ban hành quy định tập trung, tích tụ đất đai cho sản xuất nông nghiệp, tháo gỡ kịp thời điểm nghẽn về đất sản xuất nông nghiệp tập trung nhằm kêu gọi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn.

đ) Liên Minh hợp tác xã tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các giải pháp để phát triển các hình thức tổ chức sản xuất. Trong đó đặc biệt quan tâm đến việc hỗ trợ vốn vay từ nguồn Quỹ hỗ trợ hợp tác xã cho các Hợp tác xã nông nghiệp và các giải pháp hỗ trợ Hợp tác xã tiếp cận các nguồn vốn vay khác trong thời gian tới.

e) Các đơn vị chủ rừng rà soát xác định các diện tích rừng đủ điều kiện, chủ động, tích cực mời gọi các nhà đầu tư xây dựng các dự án du lịch, sinh

thái nghỉ dưỡng rừng bằng hình thức cho thuê môi trường rừng, phù hợp với Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 đã được phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa

- Trên cơ sở quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch vùng huyện giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt; các địa phương rà soát, xây dựng các đề án/kế hoạch cụ thể để triển khai phát triển các vùng sản xuất tập trung, vùng sản xuất ứng dụng công nghệ cao đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm đặc sản của địa phương, kết nối với công nghiệp chế biến nông sản và phục vụ xuất khẩu. Hoàn thành trong **quý II/2022**.

- Rà soát xác định tiềm năng lợi thế của địa phương, các dự án ưu đãi, khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, các vùng sản xuất tập trung để mời gọi và thu hút doanh nghiệp đầu tư.

- Rà soát, nghiên cứu tham mưu huyện ủy, thành ủy ban hành các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề về thực hiện các tiêu chí phát triển nông nghiệp, nông thôn trong năm 2022 và giai đoạn 2021 – 2025, nhất là việc cụ thể hóa Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025”.

4. Các Sở, ban, ngành định kỳ hàng quý, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm theo dõi, định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo xử lý.

Thông báo này thay văn bản chỉ đạo, yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xử lý./.

Nơi nhận:

- Như thành phần dự họp;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KTN.

(Khoa/tbkl.nn2021)

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Phong An